

THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỔNG CỤC THUẾ NĂM 2022

(Kèm theo Công văn số 3880 /TCT-TCCB ngày 20 /10/2022
của Tổng cục Thuế)

Căn cứ Quyết định số 1718/QĐ-BTC ngày 29/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng công chức Tổng cục Thuế năm 2022, Tổng cục Thuế thông báo như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Chỉ tiêu tuyển dụng công chức làm chuyên môn nghiệp vụ Tổng cục Thuế năm 2022 tại Cơ quan Tổng cục Thuế, 62 Cục Thuế các tỉnh, thành phố và 342 Chi cục Thuế trực thuộc được xác định là: **2.024 chỉ tiêu**, cụ thể theo từng ngành công chức như sau:

- Ngành Chuyên viên: **527** chỉ tiêu, trong đó:
 - + Chuyên viên làm chuyên môn nghiệp vụ: **283** chỉ tiêu;
 - + Chuyên viên làm công nghệ thông tin: **231** chỉ tiêu;
 - + Chuyên viên làm công tác QLXD cơ bản: **08** chỉ tiêu;
 - + Chuyên viên làm công tác Đảng: **02** chỉ tiêu;
 - + Chuyên viên làm công tác truyền thông: **03** chỉ tiêu.
- Ngành Kiểm tra viên thuế: **1.387** chỉ tiêu.
- Ngành Kiểm tra viên Trung cấp thuế: **25** chỉ tiêu.
- Ngành Văn thư viên: **47** chỉ tiêu.
- Ngành Văn thư viên trung cấp: **38** chỉ tiêu.

(Bảng chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng công chức kèm theo Thông báo)

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Điều kiện chung

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với yêu cầu của vị trí dự tuyển;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn

2.1. Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển ngạch Kiểm tra viên thuế (Có Bằng tốt nghiệp Đại học trở lên) và ngạch Kiểm tra viên trung cấp thuế (Có Bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên) gồm các ngành hoặc chuyên ngành có ghi một trong các “cụm từ” được đăng ký dự tuyển, cụ thể như sau: Thuế, Thuế - Hải quan, Hải quan; Kế toán, Kế toán - Kiểm toán, Kế toán doanh nghiệp, Kế toán công, Kiểm toán; Tài chính, Tài chính - Ngân hàng, Tài chính công, Tài chính doanh nghiệp, Tài chính kế toán, Tài chính quốc tế; Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Kinh doanh xuất nhập khẩu, Kinh tế, Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Kinh tế đối ngoại, Kinh tế học, Kinh tế ngoại thương, Kinh tế phát triển, Kinh tế và thương mại quốc tế, Kinh tế vận tải biển, Kinh tế và quản lý công, Kinh tế Quốc tế, Marketing; Ngân hàng, Ngoại Thương, Quản lý kinh doanh, Quản lý kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị thương mại, Thương mại điện tử, Thương mại đối ngoại, Thương mại quốc tế, Thống kê kinh tế, Thống kê kinh doanh.

2.2. Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển ngạch Chuyên viên làm chuyên môn nghiệp vụ (Có Bằng tốt nghiệp Đại học trở lên) gồm các ngành hoặc chuyên ngành có ghi một trong các “cụm từ” được đăng ký dự tuyển, cụ thể như sau: Thuế, Thuế - Hải quan, Hải quan; Kế toán, Kế toán - Kiểm toán, Kế toán doanh nghiệp, Kế toán công, Kiểm toán; Tài chính, Tài chính - Ngân hàng, Tài chính công, Tài chính doanh nghiệp, Tài chính kế toán, Tài chính quốc tế; Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Kinh doanh xuất nhập khẩu, Kinh tế, Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Kinh tế đối ngoại, Kinh tế học, Kinh tế ngoại thương, Kinh tế phát triển, Kinh tế và thương mại quốc tế, Kinh tế vận tải biển, Kinh tế và quản lý công, Kinh tế Quốc tế, Marketing; Ngân hàng, Ngoại Thương, Quản lý kinh doanh, Quản lý kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị thương mại, Thương mại điện tử, Thương mại đối ngoại, Thương mại quốc tế, Thống kê kinh tế, Thống kê kinh doanh; Quản lý công, Quản trị nhân lực.

2.3. Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vị trí Chuyên viên làm Công nghệ thông tin (Có Bằng tốt nghiệp Đại học trở lên), gồm các ngành hoặc chuyên ngành có ghi một trong các “cụm từ” được đăng ký dự tuyển, cụ thể như sau: Công nghệ kỹ thuật điện tử viễn thông, Công nghệ kỹ thuật máy tính, Công nghệ phần mềm, Công nghệ thông tin; An toàn thông tin, Điện tử viễn thông, Hệ thống máy tính, Hệ thống thông tin, Hệ thống thông tin quản lý, Khoa học dữ

liệu, Khoa học máy tính, Kỹ thuật điện tử - viễn thông, Kỹ thuật máy tính, Kỹ thuật phần mềm, Mạng máy tính, Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, Máy tính và khoa học thông tin, Tin học, Toán - Tin, Toán - tin ứng dụng, Quản lý thông tin.

2.4. Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vị trí Chuyên viên làm Quản lý xây dựng cơ bản (*Có Bằng tốt nghiệp Đại học trở lên*), gồm các ngành hoặc chuyên ngành có ghi một trong các “cụm từ” được đăng ký dự tuyển, cụ thể như sau: Kinh tế xây dựng; Kiến trúc; Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Kỹ thuật công trình xây dựng; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Công nghệ kỹ thuật điện lạnh.

2.5. Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vị trí Chuyên viên làm công tác Đảng (*Có Bằng tốt nghiệp Đại học trở lên*), các ngành hoặc chuyên ngành có ghi một trong các “cụm từ” sau được đăng ký dự tuyển cụ thể: Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý Nhà nước.

2.6. Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vị trí Chuyên viên làm công tác truyền thông (*Có Bằng tốt nghiệp Đại học trở lên*), các ngành hoặc chuyên ngành có ghi một trong các “cụm từ” sau được đăng ký dự tuyển cụ thể: Báo chí; Quản lý báo chí - truyền thông.

2.7. Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển ngạch Văn thư viên (*Có Bằng tốt nghiệp Đại học trở lên*) và **ngạch Văn thư viên trung cấp** (*Có Bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên*), các ngành hoặc chuyên ngành có ghi một trong các “cụm từ” sau được đăng ký dự tuyển cụ thể: Văn thư, Văn thư lưu trữ, Lưu trữ học. Trường hợp tốt nghiệp ngành hoặc các chuyên ngành sau: Hành chính, Hành chính học, Quản trị văn phòng thí sinh phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

3. Điều kiện về trình độ tin học, ngoại ngữ:

- *Đối với ngạch Chuyên viên và Kiểm tra viên thuế:* Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với vị trí việc làm yêu cầu công tác ở vùng dân tộc thiểu số. Yêu cầu sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Anh) theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam đối với từng ngạch cụ thể như sau:

+ Ngạch Chuyên viên: Bậc 3

+ Ngạch Kiểm tra viên thuế: Bậc 2

- *Đối với ngạch Kiểm tra viên trung cấp thuế; Văn thư viên và Văn thư viên trung cấp:* Không yêu cầu.

- Không yêu cầu thí sinh dự tuyển nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học ở trình độ tương ứng khi nộp hồ sơ dự tuyển.

III. MỘT SỐ QUY ĐỊNH TRONG TUYỂN DỤNG

1. Về việc nhận hồ sơ đối với các trường hợp có giấy chứng nhận tốt nghiệp:

Đối với thí sinh dự tuyển đã tốt nghiệp nhưng chưa được cơ sở đào tạo cấp bằng, khi nộp hồ sơ tuyển dụng có thể nộp giấy chứng nhận hoặc xác nhận tốt nghiệp chờ cấp bằng của cơ sở đào tạo và phải nộp bổ sung bằng tốt nghiệp trước ngày thi tuyển. Trường hợp trước ngày thi tuyển chính thức, thí sinh chưa bổ sung bằng tốt nghiệp sẽ không được tham dự kỳ thi.

2. Về việc miễn thi ngoại ngữ:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 8 của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định các trường hợp được miễn thi môn ngoại ngữ gồm:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức:

Thực hiện theo quy định tại điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ. Hồ sơ xác định ưu tiên trong tuyển dụng như sau:

a) Đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

Con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

Các đối tượng trên nộp bản sao (không cần chứng thực) giấy tờ các loại có xác nhận là:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang; Anh hùng Lao động; Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ; Thẻ (thương binh, bệnh binh...); Quyết định được hưởng chính sách là thương binh; Quyết định trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hoá học.

- Giấy xác nhận được hưởng chế độ ưu đãi do Phòng Lao động thương binh và xã hội cấp huyện trở lên xác nhận.

b) Đối với Sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

Các đối tượng trên nộp bản sao (không cần chứng thực) giấy tờ sau:

Quyết định xuất ngũ hoặc các giấy tờ xác nhận đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an nhân dân; giấy tờ xác nhận đã tốt nghiệp các khóa đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị.

c) Đối với người dân tộc thiểu số: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2 và phải nộp bản sao (không cần chứng thực) giấy tờ sau:

Giấy khai sinh của thí sinh ghi rõ dân tộc thiểu số. Trong trường hợp giấy khai sinh của thí sinh không ghi rõ thành phần dân tộc, đề nghị thí sinh bổ sung căn cước công dân hoặc sổ hộ khẩu, chứng minh thư nhân dân của thí sinh đăng ký dự tuyển (áp dụng theo Công văn số 1446/VPCP-ĐP ngày 20/3/2007 của Văn phòng Chính phủ về việc xác nhận thành phần dân tộc).

- Thông tin đối tượng được ưu tiên phải được kê khai trên Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp kê khai bổ sung sau khi hết hạn nộp hồ sơ sẽ không được tính cộng điểm ưu tiên.

Lưu ý: Hồ sơ ưu tiên nêu trên phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm hết hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Nếu thời điểm cấp sau thời điểm hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển thì không được cộng điểm ưu tiên theo quy định.

4. Hồ sơ đăng ký dự tuyển, hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

4.1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức:

Những người có đủ các điều kiện nếu tham gia dự tuyển phải nộp hồ sơ dự tuyển công chức trực tiếp cho đơn vị tuyển dụng thuộc Tổng cục Thuế. Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển tại 01 đơn vị, cụ thể mỗi bộ Hồ sơ gồm các thành phần tài liệu sau:

(1) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu tại Phụ lục đính kèm. Người dự tuyển khai đúng theo hướng dẫn, phải ký tên trên từng trang của Phiếu đăng ký và phải cam kết những thông tin đã khai trên phiếu là đúng sự thật; trường hợp khai sai thì kết quả tuyển dụng sẽ bị hủy bỏ và người dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(2) Bản chụp văn bằng tốt nghiệp và kết quả học tập (Tiến sĩ, Thạc sĩ, Đại học, Cao đẳng, Trung cấp): bản photo, không yêu cầu chứng thực, công chứng, sao y.

- Đối với văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, khi nộp hồ sơ dự tuyển thí sinh cần nộp bản photo văn bằng và bảng kết quả học tập (tất cả kèm bản dịch sang tiếng Việt công chứng) và bản photo giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thí sinh phải nộp các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định.

(3) Đối với thí sinh được miễn thi ngoại ngữ: yêu cầu thí sinh nộp bản chụp (bản photo) một trong các giấy tờ sau:

- Bằng tốt nghiệp đối với người dự tuyển có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định khi nộp hồ sơ theo quy định tại mục (2) nêu trên.

- Bằng tốt nghiệp đối với người dự tuyển đã tốt nghiệp Đại học, sau Đại học chuyên ngành về ngoại ngữ,

- Chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số đối với người dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số, giấy tờ chứng minh là người dân tộc thiểu số.

(4) Đối với người dự tuyển là đối tượng ưu tiên tuyển dụng thì nộp thêm các giấy tờ theo quy định tại mục 3 Phần IV về Ưu tiên trong tuyển dụng.

(5) Ba phong bì có dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận (thí sinh hoặc thân nhân); 02 ảnh (cỡ 4cm x 6cm) chụp trong thời gian gần nhất, từ 03 tháng tính đến thời điểm thông báo.

Lưu ý:

** Người dự tuyển phải chịu trách nhiệm về tính xác thực của hồ sơ đăng ký dự tuyển. Sau khi có kết quả thi, nếu trúng tuyển thí sinh phải nộp đầy đủ văn bằng tốt nghiệp và bảng kết quả học tập theo ngạch đăng ký dự tuyển, văn bằng được miễn thi ngoại ngữ hoặc chứng chỉ tiếng dân tộc (nếu được miễn thi ngoại ngữ) theo quy định.*

** Người dự tuyển không phải nộp Giấy khám sức khỏe, Sơ yếu lý lịch, Giấy khai sinh khi nộp hồ sơ dự tuyển.*

4.2. Hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển:

(1) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao chứng thực: Văn bằng tốt nghiệp và bảng kết quả học tập, văn bằng được miễn thi ngoại ngữ hoặc chứng chỉ tiếng dân tộc, giấy tờ chứng minh là người dân tộc thiểu số (nếu được miễn thi ngoại ngữ) theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

(2) Đối với thí sinh tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài, khi trúng tuyển, thí sinh phải nộp giấy công nhận văn bằng tương đương với trình độ đào tạo quy định tại Khung trình độ Quốc gia Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thí sinh phải nộp các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định. Trường hợp không có giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng sẽ không được tuyển dụng.

(3) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

5. Lệ phí dự tuyển: Thí sinh đăng ký dự tuyển nộp lệ phí dự tuyển là 300.000 đồng/người (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp không đủ điều kiện dự tuyển hoặc thí sinh đăng ký nhưng không tham gia thi tuyển, Tổng cục Thuế không hoàn trả lại hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí dự tuyển.

6. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển:

6.1. Thời gian và hình thức đăng ký dự tuyển:

- Thời gian đăng ký trực tuyến: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày 21/10/2022 đến 17 giờ 00 ngày 19/11/2022.

- Hình thức đăng ký dự tuyển: Trực tuyến (địa chỉ đăng ký trực tuyến: <https://dangkydutuyen.gdt.gov.vn>).

Lưu ý:

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển trực tuyến theo hướng dẫn kèm theo Thông

báo này trước khi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp tại Cơ quan thuế.

+ Khi đăng ký dự tuyển trực tuyến, thí sinh phải đính kèm bộ Hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức (trừ Phiếu đăng ký dự tuyển).

6.2. Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển:

Sau khi đăng ký dự tuyển trực tuyến thành công, thí sinh sẽ nhận được Phiếu hẹn đến Cơ quan thuế đăng ký dự tuyển để nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp và lệ phí dự tuyển.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: **05 ngày làm việc kể từ 08 giờ 00 ngày 15/11/2022 đến 17 giờ 00 ngày 19/11/2022.**

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ:

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào Cơ quan Tổng cục Thuế: Trụ sở Cơ quan Tổng cục Thuế, số 123 Lò Đúc, phường Đông Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào 62 Cục Thuế tỉnh, thành phố và 342 Chi cục Thuế trực thuộc: Trụ sở Cục Thuế các tỉnh, thành phố hoặc địa điểm do Cục Thuế thông báo. Cục Thuế các tỉnh, thành phố có trách nhiệm thông báo công khai địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển để thí sinh biết.

7. Yêu cầu đối với thí sinh trong công tác phòng chống dịch bệnh khi đến nộp hồ sơ và lệ phí dự tuyển

Thí sinh phải thực hiện đầy đủ quy định về phòng chống dịch bệnh của Bộ Y tế và của địa phương nơi thí sinh đăng ký dự tuyển theo thông báo của đơn vị tiếp nhận hồ sơ khi đến nộp hồ sơ và lệ phí dự tuyển.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN THI TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC VÀ XÁC ĐỊNH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN

1. Thí sinh tham gia thi tuyển công chức được thực hiện theo hai vòng thi:

1.1. Vòng 1:

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính

- Nội dung thi và thời gian thi: gồm 2 phần

Phần I: Kiến thức chung (60 câu hỏi, thời gian thi là 60 phút) về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

Phần II: Ngoại ngữ, thi Tiếng Anh (30 câu hỏi, thời gian thi 30 phút) theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam:

+Trình độ bậc 3 đối với ngạch Chuyên viên;

+ Trình độ bậc 2 đối với ngạch Kiểm tra viên thuế.

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.

1.2. Vòng 2:

- Hình thức thi: Thi viết

- Thời gian thi: 180 phút

- Nội dung thi:

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào các ngạch Chuyên viên làm chuyên môn, nghiệp vụ và Kiểm tra viên thuế, Kiểm tra viên trung cấp thuế: Kiến thức về thuế (Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật thuế thu nhập cá nhân) và Luật Quản lý thuế.

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào ngạch Chuyên viên làm công nghệ thông tin: Kiến thức về công nghệ thông tin (kỹ thuật máy tính; khoa học máy tính; kỹ thuật phần mềm - mạng máy tính và truyền thông); Kiến thức về hệ điều hành Window; Kiến thức về quản trị Cơ sở dữ liệu; Sử dụng các ứng dụng của Office 2010 (chủ yếu là Microsoft Excel và Microsoft Word).

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào ngạch Chuyên viên làm quản lý xây dựng cơ bản: Kiến thức về quản lý đầu tư xây dựng công trình; quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; quản lý chất lượng công trình.

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào ngạch Chuyên viên làm công tác đảng: Công tác văn phòng cấp ủy; công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển đảng; chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Đảng ủy.

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào ngạch Chuyên viên làm công tác truyền thông: Kiến thức về công tác truyền thông; nghiệp vụ báo chí; kỹ năng hoạt động nghề nghiệp.

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào ngạch Văn thư viên, ngạch Văn thư viên trung cấp: Kiến thức về lưu trữ học và quản trị văn phòng; về hành chính văn thư; về văn thư - lưu trữ.

2. Xác định, thông báo thí sinh trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng công chức Tổng cục Thuế năm 2022:

Xác định, thông báo thí sinh trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng công chức thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 16 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

V. DANH SÁCH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI TUYỂN

Hội đồng tuyển dụng công chức Tổng cục Thuế năm 2022 sẽ thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia dự thi tuyển công chức; thời gian địa điểm tổ chức thi tuyển; kết quả thi tuyển và các thông tin khác trên trang thông tin điện tử của Cơ quan Tổng cục Thuế (địa chỉ: www.gdt.gov.vn) và tại trụ sở Cục Thuế.

Lưu ý: Hội đồng tuyển dụng không gửi bất kỳ thông báo bằng giấy nào đến từng thí sinh dự tuyển.

Để tạo điều kiện thuận lợi trong công tác đăng ký dự tuyển đối với thí sinh có nhu cầu đăng ký dự thi và Tổng cục Thuế, đề nghị các thí sinh truy cập vào đường dẫn ứng dụng đăng ký trực tuyến như sau: <https://dangkydutuyen.gdt.gov.vn> để thực hiện việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển và nộp kèm theo các văn bằng chứng chỉ theo hướng dẫn. Sau khi đăng ký dự tuyển trực tuyến thành công, thí sinh in phiếu hẹn và in Phiếu đăng ký dự tuyển đã kê khai, nộp trực tiếp theo thời gian được ghi trên phiếu hẹn./.

TỔNG CỤC THUẾ 